

KẾT QUẢ XÉT PHÂN CHUYÊN NGÀNH ĐỢT XÉT KHÓA 2019 (Tháng 08/2021)

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	Chuyên ngành	Ghi chú
1	1712222	Nguyễn Văn	Hùng	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
2	1712437	Nguyễn Đăng	Hiếu	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
3	1712469	Lê Gia	Huân	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
4	1712692	Nguyễn Hoàng	Quân	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
5	1712740	Nguyễn Đình Duy	Tài	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
6	1712809	Nguyễn Gia	Thụy	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
7	1712817	Trần Tân	Tín	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
8	1712935	Sisouvanh	Phommala	Hệ thống thông tin	
9	1712936	Daly	Thipphakone	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
10	18120113	Nguyễn Chánh	Đại	Hệ thống thông tin	
11	18120138	Võ Đức	Minh	Hệ thống thông tin	
12	18120139	Lê Hoàng	Ngọc	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
13	18120251	Trần Minh	Trí	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
14	18120267	Nguyễn Hoàng Cao	Son	Không đủ điều kiện	Xét lại với khóa sau
15	18120274	Trần Minh	Ẩn	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
16	18120289	Lâm Quốc	Bình	Hệ thống thông tin	hiệu chỉnh từ Công nghệ tri thức + An toàn thông tin
17	18120340	Hồ Nguyễn Ngọc	Duy	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
18	18120351	Võ Mạnh	Hải	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
19	18120386	Hoàng Huy	Hoàng	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
20	18120393	Quách Chí	Hướng	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	hiệu chỉnh từ Hệ thống thông tin
21	18120440	Nguyễn Huỳnh	Lợi	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
22	18120445	Hoàng Nguyễn Hải	Long	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
23	18120478	Huỳnh Trọng	Nghĩa	Hệ thống thông tin	
24	18120485	Huỳnh Lê	Nguyên	Công nghệ tri thức + An toàn thông tin	
25	18120505	Đào Quốc	Phong	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
26	18120515	Vũ Hồng	Phúc	Thị giác máy tính	
27	18120523	Phạm Minh	Quân	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
28	18120525	Đoàn Thanh	Quang	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
29	18120541	Đặng Lê Tấn	Tài	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
30	18120619	Trần Hữu	Trọng	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
31	19120039	Phan Minh	Triết	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
32	19120047	Trần Xuân	An	Kỹ thuật phần mềm	
33	19120048	Hồ Nguyễn Trâm	Anh	Hệ thống thông tin	
34	19120051	Huỳnh Nhật Quốc	Bảo	Thị giác máy tính	
35	19120056	Hồ Trần Việt	Cường	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
36	19120057	Lê Quốc	Cường	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
37	19120058	Nguyễn Thành	Đạt	Kỹ thuật phần mềm	
38	19120060	Lê Minh	Đức	Kỹ thuật phần mềm	
39	19120061	Ngô Trọng	Đức	Kỹ thuật phần mềm	
40	19120062	Trần Mạnh	Đức	Kỹ thuật phần mềm	
41	19120064	Nguyễn Hồ Hoàng	Duy	Công nghệ tri thức + An toàn thông tin	
42	19120068	Dương Nam	Hải	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
43	19120069	Nguyễn Thế	Hải	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
44	19120070	Trần Nhật	Hào	Kỹ thuật phần mềm	
45	19120072	Nguyễn Minh	Hiển	Kỹ thuật phần mềm	
46	19120075	Võ Phi Minh	Hiếu	Kỹ thuật phần mềm	
47	19120079	Đoàn Thế	Huy	Kỹ thuật phần mềm	
48	19120081	Nguyễn Gia	Huy	Kỹ thuật phần mềm	
49	19120083	Nguyễn Trọng	Kha	Công nghệ tri thức + An toàn thông tin	
50	19120087	Đinh Nguyễn	Khánh	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
51	19120096	Lưu Gia	Minh	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
52	19120104	Nguyễn Châu Anh	Nguyên	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
53	19120114	Lê Bảo Chấn	Phát	Hệ thống thông tin	
54	19120119	Nguyễn Minh	Phúc	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
55	19120120	Phạm Hữu	Phước	Công nghệ tri thức + An toàn thông tin	
56	19120124	Võ Thị Cẩm	Quỳnh	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
57	19120125	Cao Hải	Sĩ	Kỹ thuật phần mềm	
58	19120126	Nguyễn Việt Minh	Tâm	Kỹ thuật phần mềm	
59	19120128	Ngô Nhật	Tân	Công nghệ tri thức + An toàn thông tin	
60	19120129	Huỳnh Minh	Thắng	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
61	19120130	Trần Đức	Thắng	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
62	19120138	Trần Đức	Thụy	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
63	19120141	Nguyễn Quốc	Toàn	Kỹ thuật phần mềm	
64	19120142	Nguyễn Thị Phương	Trang	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
65	19120145	Lê Đào Duy	Trọng	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
66	19120148	Lê Huỳnh Minh	Tuấn	Hệ thống thông tin	
67	19120151	Nguyễn Trí	Tuệ	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
68	19120152	Ngô Hoàng	Ty	Công nghệ tri thức + An toàn thông tin	

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	Chuyên ngành	Ghi chú
69	19120153	Lê Đoàn Phương	Uyên	Kỹ thuật phần mềm	
70	19120155	Huỳnh Ngọc	Văn	Hệ thống thông tin	
71	19120161	Nguyễn Thanh	An	Kỹ thuật phần mềm	
72	19120163	Bùi Lê Tuấn	Anh	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
73	19120167	Trần Đình Tiến	Anh	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
74	19120168	Lê Việt	Bách	Kỹ thuật phần mềm	
75	19120172	Nguyễn Sơn	Bão	Hệ thống thông tin	
76	19120175	Trương Quốc	Bảo	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
77	19120179	Võ Trương Trung	Chánh	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
78	19120186	Đỗ Lê Khánh	Đăng	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
79	19120189	Lê Tiến	Đạt	Kỹ thuật phần mềm	
80	19120190	Nguyễn Văn	Đạt	Kỹ thuật phần mềm	
81	19120192	Trịnh Quyền	Đề	Kỹ thuật phần mềm	
82	19120193	Lâm Khả	Doãn	Hệ thống thông tin	
83	19120201	Nguyễn Tấn	Dùng	Kỹ thuật phần mềm	
84	19120202	Võ Tiến	Dùng	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
85	19120206	Bùi Thanh	Duy	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
86	19120207	Hồ Hoàng	Duy	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
87	19120212	Vũ Công	Duy	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
88	19120216	Nguyễn Thụy Ngọc	Hân	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
89	19120217	Trần Mỹ	Hân	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
90	19120218	Nguyễn Xuân	Hạnh	Kỹ thuật phần mềm	
91	19120220	Nhiều Gia	Hào	Kỹ thuật phần mềm	
92	19120222	Trương Công	Hậu	Không đủ điều kiện	Xét lại với khóa sau
93	19120223	Võ Văn	Hậu	Hệ thống thông tin	
94	19120224	Lê Thị Thu	Hiền	Hệ thống thông tin	
95	19120231	Phạm Thế	Hòa	Hệ thống thông tin	
96	19120236	Trương Phú	Hùng	Kỹ thuật phần mềm	
97	19120237	Nguyễn Thành	Hưng	Thị giác máy tính	
98	19120242	Ngô Trường	Huy	Kỹ thuật phần mềm	
99	19120245	Trương Quang	Huy	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
100	19120250	Phạm Tiến	Khải	Kỹ thuật phần mềm	
101	19120252	Hà Bảo	Khang	Kỹ thuật phần mềm	
102	19120253	Trương Nhĩ	Khang	Không đủ điều kiện	Xét lại với khóa sau
103	19120257	Phạm Anh	Khoa	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
104	19120260	Hoàng Trần Thiên	Khôi	Kỹ thuật phần mềm	
105	19120261	Nguyễn Hữu	Khôi	Hệ thống thông tin	
106	19120266	Nguyễn Hoàng Anh	Kiệt	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
107	19120267	Hoàng Dược	Lam	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
108	19120268	Ngô Đăng Gia	Lâm	Thị giác máy tính	
109	19120272	Nguyễn Sĩ	Liêm	Kỹ thuật phần mềm	
110	19120285	Nguyễn Thành	Luân	Thị giác máy tính	
111	19120287	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Hệ thống thông tin	
112	19120289	Phạm Đức	Mạnh	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
113	19120290	Dương Văn	Minh	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
114	19120292	Hoàng Quang	Minh	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
115	19120294	Nguyễn Bình	Minh	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
116	19120297	Đoàn Việt	Nam	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
117	19120299	Nguyễn Thế	Nam	Kỹ thuật phần mềm	
118	19120301	Võ Thành	Nam	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
119	19120302	Đoàn Thu	Ngân	Kỹ thuật phần mềm	
120	19120303	Lê Trúc	Ngân	Hệ thống thông tin	
121	19120311	Phạm Phước	Nguyễn	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
122	19120315	Lương Ánh	Nguyệt	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
123	19120318	Trương Minh	Nhật	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
124	19120321	Lê Thị Ngọc	Như	Kỹ thuật phần mềm	
125	19120325	Đinh Huỳnh Tiến	Phú	Kỹ thuật phần mềm	
126	19120328	Võ Trọng	Phú	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
127	19120330	Nguyễn Đoàn	Phúc	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
128	19120331	Phạm Lưu Mỹ	Phúc	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
129	19120336	Đinh Trọng	Quân	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
130	19120338	Trần Hoàng	Quân	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
131	19120341	Phạm Nhựt	Quang	Hệ thống thông tin	
132	19120346	Phan Vũ Trúc	Quỳnh	Kỹ thuật phần mềm	
133	19120347	Trần Ngọc	Sang	Kỹ thuật phần mềm	
134	19120349	Lê Hùng	Son	Hệ thống thông tin	
135	19120361	Đặng Đức	Thắng	Kỹ thuật phần mềm	
136	19120364	Nguyễn Đắc	Thắng	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
137	19120366	Nguyễn Quốc	Thắng	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
138	19120368	Đỗ Xuân	Thanh	Kỹ thuật phần mềm	
139	19120374	Vũ Công	Thành	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
140	19120383	Huỳnh Tấn	Thọ	Kỹ thuật phần mềm	
141	19120387	Lê Sỹ	Thuần	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
142	19120389	Tô Gia	Thuận	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	Chuyên ngành	Ghi chú
143	19120390	Trịnh Thị	Thùy	Kỹ thuật phần mềm	
144	19120399	Nguyễn Tiến	Toàn	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
145	19120400	Trần Đức	Toàn	Kỹ thuật phần mềm	
146	19120402	Huỳnh Nguyễn Sơn	Trà	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
147	19120407	Lâm Hải	Triều	Hệ thống thông tin	
148	19120412	Nguyễn Minh	Tú	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
149	19120416	Nguyễn Anh	Tuấn	Hệ thống thông tin	
150	19120418	Phan Công	Tuấn	Hệ thống thông tin	
151	19120421	Nguyễn Công Nhật	Tùng	Kỹ thuật phần mềm	
152	19120422	Nguyễn Huy	Tùng	Kỹ thuật phần mềm	
153	19120423	Phạm Sơn	Tùng	Hệ thống thông tin	
154	19120426	Phan Đăng Diễm	Uyên	Kỹ thuật phần mềm	
155	19120432	Hoàng Anh	Vũ	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
156	19120433	Lưu Đức	Vũ	Kỹ thuật phần mềm	
157	19120440	Trần Lê Phước	Thịnh	Không đủ điều kiện	Xét lại với khóa sau
158	19120441	Điều	Kham	Hệ thống thông tin	
159	19120442	Trần Thảo	Sương	Hệ thống thông tin	
160	19120443	Hoàng Văn	Tiếp	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
161	19120444	Nay	Wĩ	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
162	19120445	Nguyễn Quang	An	Hệ thống thông tin	
163	19120450	Nguyễn Quốc	Anh	Thị giác máy tính	
164	19120451	Nguyễn Tuấn	Anh	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
165	19120452	Trần Trọng Hoàng	Anh	Kỹ thuật phần mềm	
166	19120453	Nguyễn Dương Gia	Bân	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
167	19120454	Bùi Quang	Bảo	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
168	19120455	Huỳnh Ngọc	Bảo	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
169	19120456	Nguyễn Phan Quốc	Bảo	Thị giác máy tính	
170	19120457	Trần Minh	Bảo	Kỹ thuật phần mềm	
171	19120458	Trần Thái	Bảo	Kỹ thuật phần mềm	
172	19120459	Hồ Anh	Bình	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
173	19120461	Nguyễn Mạch Quan	Bình	Hệ thống thông tin	
174	19120462	Lục Minh	Bửu	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
175	19120463	Lê Thanh	Châu	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
176	19120464	Phạm Ngọc	Cường	Hệ thống thông tin	
177	19120465	Trần Vũ Việt	Cường	Kỹ thuật phần mềm	
178	19120466	Nguyễn Phùng Mai	Đan	Thị giác máy tính	
179	19120467	Ngô Hữu	Đang	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
180	19120468	Huỳnh Hải	Đặng	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
181	19120469	Sử Nhật	Đặng	Kỹ thuật phần mềm	
182	19120470	Huỳnh Tiến	Đạt	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
183	19120472	Nguyễn Văn Tuấn	Đạt	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
184	19120473	Phạm Thành	Đạt	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
185	19120474	Trương Tấn	Đạt	Hệ thống thông tin	
186	19120475	Võ Phước	Diễn	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
187	19120477	Lê Văn	Định	Kỹ thuật phần mềm	
188	19120478	Nguyễn Quang	Định	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
189	19120479	Trần Quốc	Đồng	Kỹ thuật phần mềm	
190	19120480	Lê Ngọc	Du	Kỹ thuật phần mềm	
191	19120481	Đàm Hồng	Đức	Hệ thống thông tin	
192	19120482	Đoàn Minh	Đức	Không đủ điều kiện	Xét lại với khóa sau
193	19120483	Thới Hải	Đức	Kỹ thuật phần mềm	
194	19120484	Trần Hữu	Đức	Kỹ thuật phần mềm	
195	19120485	Nguyễn Phạm Quang	Dũng	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
196	19120486	Nguyễn Trung	Dũng	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
197	19120487	Lê Hữu	Dụng	Hệ thống thông tin	
198	19120488	Lê Âu Xuân	Dương	Thị giác máy tính	
199	19120489	Lưu Trường	Dương	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
200	19120490	Phạm Hải	Dương	Kỹ thuật phần mềm	
201	19120492	Đỗ Thái	Duy	Kỹ thuật phần mềm	
202	19120493	Hồ Đức	Duy	Kỹ thuật phần mềm	
203	19120494	Huỳnh Quốc	Duy	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
204	19120495	Nguyễn Nhật	Duy	Kỹ thuật phần mềm	
205	19120496	Trần Thị Khánh	Duyên	Kỹ thuật phần mềm	
206	19120497	Bùi Trường	Giăng	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
207	19120498	Ngô Nguyễn Nhật	Hạ	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
208	19120501	Nguyễn Nhật	Hào	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
209	19120502	Lê Minh	Hậu	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
210	19120503	Nguyễn Thanh	Hiền	Hệ thống thông tin	
211	19120505	Dương Thanh	Hiệp	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
212	19120508	Nguyễn Đức	Hiếu	Kỹ thuật phần mềm	
213	19120511	Võ Văn	Hiếu	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
214	19120512	Nguyễn Đình	Hiệu	Kỹ thuật phần mềm	
215	19120514	Phạm Ngọc	Hoan	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
216	19120515	Nguyễn Huy	Hoàng	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	Chuyên ngành	Ghi chú
217	19120517	Trương Văn	Hoàng	Hệ thống thông tin	
218	19120519	Lộc Cá	Hơn	Không đủ điều kiện	Xét lại với khóa sau
219	19120521	Lê Nhật Khánh	Hưng	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
220	19120522	Phạm Quốc	Hưng	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
221	19120524	Nguyễn Hồ Diệu	Hương	Kỹ thuật phần mềm	
222	19120525	Lê Minh	Hữu	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
223	19120526	Huỳnh Đức	Huy	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
224	19120527	Nguyễn Gia	Huy	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
225	19120528	Nguyễn Nhật	Huy	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
226	19120529	Nguyễn Phước	Huy	Hệ thống thông tin	
227	19120530	Nguyễn Tấn	Huy	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
228	19120531	Nguyễn Thanh	Huy	Không đủ điều kiện	Xét lại với khóa sau
229	19120532	Nguyễn Thanh	Huy	Hệ thống thông tin	
230	19120533	Ninh Duy	Huy	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
231	19120534	Phạm Đức	Huy	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
232	19120535	Phạm Quang	Huy	Kỹ thuật phần mềm	
233	19120536	Trần Nhật	Huy	Kỹ thuật phần mềm	
234	19120537	Trần Quốc	Huy	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
235	19120538	Nguyễn Tường	Khải	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
236	19120539	Vương Thế	Khang	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
237	19120540	Nguyễn Tuấn	Khanh	Kỹ thuật phần mềm	
238	19120542	Trần Cẩm	Khánh	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
239	19120543	Hoàng Mạnh	Khiêm	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
240	19120544	Cao Thanh	Khiết	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
241	19120545	Lê Ngọc	Khoa	Hệ thống thông tin	
242	19120546	Lê Trần Đăng	Khoa	Kỹ thuật phần mềm	
243	19120547	Nguyễn Tuấn	Khoa	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
244	19120548	Phùng Anh	Khoa	Không đủ điều kiện	Xét lại với khóa sau
245	19120549	Bạch Thiên	Khôi	Kỹ thuật phần mềm	
246	19120551	Tạ Võ Anh	Khuê	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
247	19120554	Lê	Kiệt	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
248	19120555	Nguyễn Chánh	Kiệt	Hệ thống thông tin	
249	19120557	Trần Tuấn	Kiệt	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
250	19120558	Văn Quý	Lâm	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
251	19120559	Hà Duy	Lâm	Hệ thống thông tin	
252	19120562	Lê Thành	Lộc	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
253	19120563	Ngô Thanh	Lộc	Kỹ thuật phần mềm	
254	19120564	Trần Tấn	Lộc	Kỹ thuật phần mềm	
255	19120565	Nguyễn Văn	Lợi	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
256	19120566	Huỳnh Văn	Long	Hệ thống thông tin	
257	19120568	Nguyễn Minh	Long	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
258	19120571	Nguyễn Minh	Lương	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
259	19120572	Hồ Công	Lượng	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
260	19120573	Huỳnh Nguyễn Thị	Lựu	Kỹ thuật phần mềm	
261	19120574	Lê Duy	Mẫn	Thị giác máy tính	
262	19120575	Nguyễn Đức	Mạnh	Kỹ thuật phần mềm	
263	19120576	Lê Nguyễn Thảo	Mi	Kỹ thuật phần mềm	
264	19120577	Nguyễn Thị Tiểu	Mi	Hệ thống thông tin	
265	19120578	Bùi Phan Hồ Quang	Minh	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
266	19120581	Lê Nhật	Minh	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
267	19120582	Lê Nhựt	Minh	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
268	19120583	Lê Thái Bình	Minh	Hệ thống thông tin	
269	19120584	Nguyễn Anh	Minh	Kỹ thuật phần mềm	
270	19120585	Nguyễn Hải Nhật	Minh	Hệ thống thông tin	
271	19120586	Nguyễn Phát	Minh	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
272	19120587	Nguyễn Thanh	Minh	Thị giác máy tính	
273	19120588	Phạm Duy	Minh	Kỹ thuật phần mềm	
274	19120590	Huỳnh Thanh	Mỹ	Hệ thống thông tin	
275	19120591	Đặng Phương	Nam	Kỹ thuật phần mềm	
276	19120592	Đỗ Duy	Nam	Kỹ thuật phần mềm	
277	19120593	Dương	Nam	Kỹ thuật phần mềm	
278	19120594	Mai Giang	Nam	Hệ thống thông tin	
279	19120595	Nguyễn Hoàng	Nam	Kỹ thuật phần mềm	
280	19120596	Phạm Sơn	Nam	Kỹ thuật phần mềm	
281	19120597	Phạm Văn	Nam	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
282	19120598	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Hệ thống thông tin	
283	19120600	Bùi Nguyên	Nghĩa	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
284	19120601	Phạm Xuân	Nghĩa	Không đủ điều kiện	Xét lại với khóa sau
285	19120602	Hồ Hữu	Ngọc	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
286	19120603	Nguyễn bá	Ngọc	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
287	19120604	Phan Thị Bích	Ngọc	Thị giác máy tính	
288	19120605	Đoàn Ngọc	Nguyên	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
289	19120606	Nguyễn Đình Hoàng	Nguyên	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
290	19120607	Phạm Thị	Nguyệt	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	Chuyên ngành	Ghi chú
291	19120610	Nguyễn Phan Lý	Nhân	Thị giác máy tính	
292	19120611	Nguyễn Thiện	Nhân	Không đủ điều kiện	Xét lại với khóa sau
293	19120612	Hồ Minh	Nhật	Không đủ điều kiện	Xét lại với khóa sau
294	19120613	Nguyễn Minh	Nhật	Thị giác máy tính	
295	19120614	Lê Nguyễn Tâm	Nhi	Không đủ điều kiện	Xét lại với khóa sau
296	19120615	Hùng Ngọc	Phát	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
297	19120616	Mã Chấn	Phong	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
298	19120617	Mạch Vi	Phong	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
299	19120619	Nguyễn Hữu	Phú	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
300	19120620	Mai Hồng	Phúc	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
301	19120621	Lê Minh	Phục	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
302	19120622	Nguyễn Minh	Phụng	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
303	19120624	Nguyễn Trọng	Phước	Kỹ thuật phần mềm	
304	19120625	Nguyễn Hữu	Phương	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
305	19120626	Hồ Minh	Quân	Hệ thống thông tin	
306	19120627	Hồ Minh	Quân	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
307	19120628	Hoàng Anh	Quân	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
308	19120629	Lê Hồng	Quân	Kỹ thuật phần mềm	
309	19120630	Nguyễn Văn	Quân	Hệ thống thông tin	
310	19120631	Lê Minh	Quang	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
311	19120633	Nguyễn Anh	Quốc	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
312	19120634	Nguyễn Quang	Quý	Không đủ điều kiện	Xét lại với khóa sau
313	19120635	Hồ Ngọc	Quyền	Thị giác máy tính	
314	19120636	Nguyễn Phước	Sâm	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
315	19120637	Đỗ Xuân	Sang	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
316	19120639	Lê Nam Thái	Son	Hệ thống thông tin	
317	19120640	Trần Minh	Son	Hệ thống thông tin	
318	19120641	Nguyễn Đức Phát	Tài	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
319	19120643	Đào Thị Thiện	Tâm	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
320	19120644	Lê Đức	Tâm	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
321	19120646	Nguyễn Duy	Tân	Thị giác máy tính	
322	19120647	Nguyễn Hữu Nhật	Tân	Không đủ điều kiện	Xét lại với khóa sau
323	19120648	Nguyễn Minh	Tân	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
324	19120649	Phạm Ngọc	Tân	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
325	19120650	Nguyễn Hoàng	Thái	Hệ thống thông tin	
326	19120651	Nguyễn Phạm Hoàng	Thái	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
327	19120652	Nguyễn Trọng	Thái	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
328	19120653	Đỗ Ngọc	Thắng	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
329	19120654	Nguyễn Đức	Thắng	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
330	19120656	Phan Văn	Thắng	Thị giác máy tính	
331	19120657	Huỳnh Thái	Thành	Hệ thống thông tin	
332	19120659	Phạm Văn	Thành	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
333	19120660	Trương Công	Thành	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
334	19120661	Lê Mai Nguyễn	Thảo	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
335	19120662	Đinh Trần Xuân	Thị	Kỹ thuật phần mềm	
336	19120663	Phạm Thanh	Thiên	Thị giác máy tính	
337	19120664	Lê Đức	Thiện	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
338	19120665	Nguyễn Tấn	Thiện	Thị giác máy tính	
339	19120666	Nguyễn Hữu	Thịnh	Hệ thống thông tin	
340	19120667	Nguyễn Văn	Thịnh	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
341	19120668	Nguyễn Vạn	Thịnh	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
342	19120669	Phạm Văn	Thịnh	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
343	19120670	Trương Thụy Khánh	Thịnh	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	hiệu chỉnh từ Thị giác máy tính
344	19120671	Lê Nguyễn Nhất	Thọ	Kỹ thuật phần mềm	
345	19120672	Nghiêm Phương	Thông	Hệ thống thông tin	
346	19120673	Nguyễn Phú	Thụ	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
347	19120674	Phạm Tân	Tị	Hệ thống thông tin	
348	19120675	Huỳnh Mạnh	Tiến	Hệ thống thông tin	
349	19120676	Lý Minh	Tiến	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
350	19120677	Nguyễn Diệp Minh	Tiến	Hệ thống thông tin	
351	19120678	Nguyễn Hoàng	Tiến	Kỹ thuật phần mềm	
352	19120679	Nguyễn Văn	Tiến	Hệ thống thông tin	
353	19120680	Ninh Việt	Tiến	Hệ thống thông tin	
354	19120681	Tôn Thất	Tiến	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
355	19120682	Lê Hoàng Trọng	Tín	Công nghệ trí thức + An toàn thông tin	
356	19120683	Thái Trung	Tín	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
357	19120684	Trần Bảo	Tín	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
358	19120686	Trần Văn	Tinh	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
359	19120687	Ngô Quốc	Toại	Hệ thống thông tin	
360	19120688	Đỗ Nhật	Toàn	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
361	19120689	Lại Khánh	Toàn	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
362	19120691	Lê Quốc	Trí	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
363	19120692	Phạm Minh	Trí	Hệ thống thông tin	
364	19120693	Trần Trọng	Trí	Hệ thống thông tin	

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	Chuyên ngành	Ghi chú
365	19120694	Châu Lý Phương	Trình	Công nghệ tri thức + An toàn thông tin	
366	19120695	Nguyễn Văn	Trình	Kỹ thuật phần mềm	
367	19120696	Hồ Việt Bảo	Trung	Kỹ thuật phần mềm	
368	19120698	Mai Dương Nguyên	Trường	Công nghệ tri thức + An toàn thông tin	
369	19120699	Ngô Mậu	Trường	Hệ thống thông tin	
370	19120700	Phạm Ngọc	Truyền	Công nghệ tri thức + An toàn thông tin	
371	19120702	Nguyễn Quốc	Tuấn	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
372	19120705	Trần Việt	Tuấn	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
373	19120706	Võ Hữu Anh	Tuấn	Không đủ điều kiện	Xét lại với khóa sau
374	19120707	Đào Xuân	Tùng	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
375	19120709	Đinh Nhật	Tường	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
376	19120711	Phan Thanh	Tuyền	Thị giác máy tính	
377	19120712	Phan Khắc	Uy	Công nghệ tri thức + An toàn thông tin	
378	19120713	Nguyễn Công	Văn	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	hiệu chỉnh từ Thị giác máy tính
379	19120714	Trần Tín	Văn	Công nghệ tri thức + An toàn thông tin	
380	19120715	Nguyễn Kha	Vĩ	Công nghệ tri thức + An toàn thông tin	
381	19120716	Lê Trọng	Việt	Thị giác máy tính	
382	19120718	Tô Đình	Vin	Công nghệ tri thức + An toàn thông tin	
383	19120719	Nguyễn Phước	Vinh	Hệ thống thông tin	
384	19120720	Nguyễn Trần Ngọc	Vinh	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
385	19120721	Phan Nguyễn Anh	Vinh	Kỹ thuật phần mềm	
386	19120722	Văn Thế	Vinh	Kỹ thuật phần mềm	
387	19120724	Lê Anh	Vũ	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
388	19120725	Lê Trường	Vũ	Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu	
389	19120728	Trương Quốc	Vương	Kỹ thuật phần mềm	
390	19120729	Bùi Ngọc Thảo	Vy	Kỹ thuật phần mềm	
391	19120730	Ngô Huỳnh Hải	Vy	Mạng máy tính và viễn thông + Công nghệ thông tin	
392	19120731	Trần Ngọc	Vỹ	Kỹ thuật phần mềm	
393	19120733	Lê Hoàng Thịnh Như	Ý	Hệ thống thông tin	

Danh sách có tổng cộng: 393 SV